

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày: 21/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị B
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trần Văn C
Bà: Thiều Thị Phi L

- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Quốc B- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tham gia phiên tòa:* bà Hồ Thị Hồng H- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung H**, sinh năm: 2003; tại tỉnh V. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh V.

Nơi ở: 4/7, phường B, thành phố D, tỉnh B.

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm: 1971 (còn sống). Gia đình có (02) hai anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 11/11/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 1268/LTG ngày 18/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B. (Bị cáo Hiền có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Chị Nguyễn Thị V sinh năm 1965. Địa chỉ 212B/028, N, Nguyễn Cựu T, Quận 1, Thành phố H. (vắng mặt tại phiên tòa);

2/ Chị Dương Mỹ C, sinh năm 1980. Địa chỉ 12B/9, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đ. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Trung H là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 19 giờ ngày 11/11/2022, H đến nhà trọ tại địa chỉ số 570/10/20, tổ 1, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ chơi và gặp Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác là M-

không rõ nhân thân lai lịch). Tại đây, T đưa cho H 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) nhờ H đem đến gần khu vực Trường mầm non thuộc phường H, thành phố B để bán cho một người không rõ lai lịch với giá 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), Tuấn sẽ cho H 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), H đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút, cùng ngày, H cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 60F2- 535.42 đi đến khu vực trước nhà số 122, khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh Đ để giao ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phường H, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trung H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (Nguyễn Trung H là ma túy hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của H và đóng mộc của Công An phường H, thành phố B.

Tại kết luận giám định số 2408/KL-KTHS, ngày 17/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 25,8221gam, loại Methamphetamine”.

Đối với đối tượng Nguyễn Hoàng T (M- chưa rõ nhân thân lai lịch) có hành vi đưa ma túy cho Nguyễn Trung H đi bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, xác minh tại Công an phường T, thành phố B: Trên địa bàn phường không có nhân khẩu Nguyễn Hoàng T (M) sinh sống.

Qua xác minh nhà số 570/10/20, tổ 1, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ do bà Nguyễn Thị V (sinh năm 1965, thường trú tại 212B/028 N, phường N, quận I, Thành phố H) là chủ sở hữu. Bà V khai: Bà V cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) thuê căn nhà nêu trên nhưng không làm hợp đồng thuê nhà. Bà V không biết việc đối tượng T ở tại nhà nêu trên.

Cáo trạng số 113/CT-VKSBH ngày 23/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo H mức án tù 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù giam.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định theo quy định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng

khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu thu thập được. Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 11/11/2022, tại khu vực trước nhà số 122, khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh Đ Nguyễn Trung H có hành vi nhận từ đối tượng tên Nguyễn Hoàng T (M- chưa rõ lai lịch) đem bán 01 (một) lần 01 (một) gói ma túy có khối lượng 25,8221 gam loại Methamphetamine cho một người không rõ lai lịch nhưng chưa kịp bán, thì bị Công an phường H, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng đề răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Quá trình điều tra Nguyễn Trung H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng Nguyễn Hoàng T (M- chưa rõ nhân thân lai lịch) có hành vi đưa ma túy cho Nguyễn Trung H đi bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng:

-Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, số Imel: 355339085651217 của Nguyễn Trung H do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47, 106, 135, 136, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, số Imel: 355339085651217 của Nguyễn Trung H do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trung H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: các chị Nguyễn Thị V và Dương Mỹ C (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị B

**TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ
(Về án hình sự)**

Thẩm phán phân : Phạm Thị Bảy

Thời gian dự kiến xét xử: 8 giờ, ngày 21/3/2023

Họ và tên: **Nguyễn Trung Hiền**, sinh năm: 2003; tại tỉnh Vĩnh Long. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Vĩnh Khánh, xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở: 4/7, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông Nguyễn Văn Công, sinh năm 1964 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bé Tư, sinh năm: 1971 (còn sống). Gia đình có (02) hai anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 11/11/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 1268/LTG ngày 18/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa. (Bị cáo Hiền có mặt tại phiên tòa).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[9] Quá trình điều tra Nguyễn Trung Hiền khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng Nguyễn Hoàng Tuấn (Méo- chưa rõ nhân thân lai lịch) có hành vi đưa ma túy cho Nguyễn Trung Hiền đi bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng:

-Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, số Imel: 355339085651217 của Nguyễn Trung Hiền do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định;

Tại kết luận giám định số 2408/KL-KTHS, ngày 17/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **25,8221gam**, loại Methamphetamine”.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Hiền phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về Điều luật áp dụng và xử phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47, 106, 135, 136, 327, 331, 333

Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu sung công Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7, số Imel: 355339085651217 của Nguyễn Trung Hiền do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định;

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Đề xuất mức hình phạt: Đề xuất xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Hiền mức án tù tháng tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bửu